

Giải Toán lớp 4 trang 44 bao gồm đáp án và hướng dẫn giải chi tiết tương ứng với từng bài tập SGK. Lời giải bài tập Toán 4 này sẽ giúp các em học sinh ôn tập các dạng bài tập tính biểu thức có chứa một chữ số và các dạng tương tự. Sau đây mời các em cùng tham khảo lời giải chi tiết

Bài 1 toán lớp 4 trang 44

Tìm giá trị của $a + b + c$ nếu:

a) $a = 5; b = 7; c = 10;$

b) $a = 12; b = 15; c = 9.$

Phương pháp giải:

Thay chữ bằng số rồi tính giá trị của các biểu thức đó.

Biểu thức chỉ có phép cộng thì ta tính lần lượt từ trái sang phải.

Lời giải chi tiết:

a) Nếu $a = 5; b = 7; c = 10$ thì $a + b + c = 5 + 7 + 10 = 12 + 10 = 22.$

b) Nếu $a = 12; b = 15; c = 9$ thì $a + b + c = 12 + 15 + 9 = 27 + 9 = 36.$

Bài 2 bài tập toán lớp 4 trang 44 tập 2

$a \times b \times c$ là biểu thức có chứa ba chữ.

Nếu $a = 4, b = 3$ và $c = 5$ thì giá trị của biểu thức $a \times b \times c$ là:

$$a \times b \times c = 4 \times 3 \times 5 = 12 \times 5 = 60$$

Tính giá trị của $a \times b \times c$ nếu :

a) $a = 9, b = 5$ và $c = 2;$

b) $a = 15, b = 0$ và $c = 37.$

Phương pháp giải:

Thay chữ bằng số rồi tính giá trị của các biểu thức đó.

Biểu thức chỉ có phép nhân thì ta tính lần lượt từ trái sang phải.

Lời giải chi tiết:

a) Nếu $a = 9, b = 5$ và $c = 2$ thì $a \times b \times c = 9 \times 5 \times 2 = 45 \times 2 = 90.$

b) Nếu $a = 15, b = 0$ và $c = 37$ thì $a \times b \times c = 15 \times 0 \times 37 = 0 \times 37 = 0.$

Bài 3 bài toán lớp 4 trang 44

Cho biết $m = 1$, $n = 5$, $p = 2$ tìm giá trị biểu thức:

a) $m + n + p$

b) $m - n - p$

c) $m + n \times p$

$m + (n + p)$

$m - (n + p)$

$(m + n) \times p$

Phương pháp giải:

- Thay chữ bằng số vào các biểu thức đã cho rồi tính giá trị của các biểu thức đó.

- Biểu thức có dấu ngoặc thì ta tính trong ngoặc trước, ngoài ngoặc sau; biểu thức chỉ có phép cộng, phép trừ thì tính lần lượt từ trái sang phải; biểu thức có phép cộng và phép nhân thì thực hiện phép nhân trước, thực hiện phép cộng sau.

Lời giải chi tiết:

Nếu $m = 10$, $n = 5$, $p = 2$ thì :

a) $m + n + p = 10 + 5 + 2 = 15 + 2 = 17.$

$m + (n + p) = 10 + (5 + 2) = 10 + 7 = 17.$

b) $m - n - p = 10 - 5 - 2 = 5 - 2 = 3.$

$m - (n + p) = 10 - (5 + 2) = 10 - 7 = 3.$

c) $m + n \times p = 10 + 5 \times 2 = 10 + 10 = 20.$

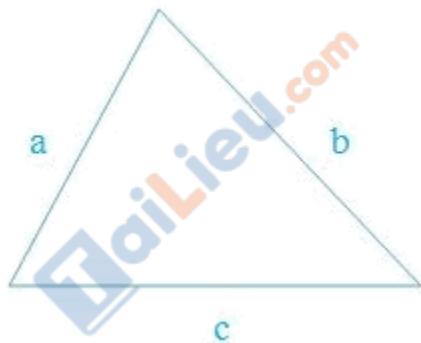
$(m + n) \times p = (10 + 5) \times 2 = 15 \times 2 = 30.$

Bài 4 SGK toán lớp 4 trang 44

Độ dài các cạnh của hình tam giác là a , b , c .

a) Gọi P là chu vi của hình tam giác.

Viết công thức tính chu vi P của hình tam giác đó.



b) Tính chu vi của hình tam giác biết:

$$a = 5\text{cm}, b = 4\text{cm} \text{ và } c = 3\text{cm};$$

$$a = 10\text{cm}, b = 10\text{cm} \text{ và } c = 5\text{cm};$$

$$a = 6\text{dm}, b = 6\text{dm} \text{ và } c = 6\text{dm}.$$

Phương pháp giải:

- Muốn tính chu vi tam giác ta lấy độ dài ba cạnh cộng lại với nhau.

- Thay chữ bằng số vào biểu thức $a + b + c$ rồi tính giá trị của các biểu thức đó.

Lời giải chi tiết:

a) Công thức tính chu vi P của tam giác là :

$$P = a + b + c.$$

b) Nếu $a = 5\text{cm}$, $b = 4\text{cm}$ và $c = 3\text{cm}$ thì $P = 5\text{cm} + 4\text{cm} + 3\text{cm} = 12\text{cm}$.

Nếu $a = 10\text{cm}$, $b = 10\text{cm}$ và $c = 5\text{cm}$ thì $P = 10\text{cm} + 10\text{cm} + 5\text{cm} = 25\text{cm}$.

Nếu $a = 6\text{dm}$, $b = 6\text{dm}$ và $c = 6\text{dm}$ thì $P = 6\text{dm} + 6\text{dm} + 6\text{dm} = 18\text{dm}$.